TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 08/01/2021
V/v tranh chấp: "Y*êu cầu thay đổi người nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhật

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Long

2. Bà Cao Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 598/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2020 về việc tranh chấp: "Yêu cầu thay đổi người nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/12/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích N1**, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, TP. M, Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Ong Hồng N2, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: 51C3, ấp B, xã T, TP. M, Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh N3**, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã Đ, TP. M, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/9/2020 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích N1 trình bày:

Ngày 6/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã giải quyết cho chị và anh N3 ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 90/2012/QĐST-HNGĐ. Theo Quyết định này thì ghi nhận giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2008 cho anh N3 trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Kể từ ngày có quyết định ly hôn, anh N3 không hoàn thành tốt nghĩa vụ nuôi con, anh N3 kết hôn với người khác và có hai con riêng, anh N3 đánh cháu T và không cho chị đến thăm cháu T thường xuyên. Do anh N3 có gia đình riêng nên không đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Nay chị yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu giao cháu T cho chị nuôi dưỡng và yêu cầu anh N3 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành.

Tại bản tường trình ngày 19/10/2020, bị đơn là anh Nguyễn Thanh N3 trình bày: Anh và chị N1 đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 90/2012/QĐST-HNGĐ ngày 6/6/2012. Suốt 8 năm qua, chị N1 không đến thăm nom con, nhưng đến năm 2020 thì chị N1 mới về thăm con được 2 lần và đòi rước cháu T đi. Cháu T đã 12 tuổi là học sinh giỏi suốt 6 năm nay và anh có hỏi ý kiến cháu T nhưng cháu T không muốn về sống với mẹ. Nay anh không đồng ý giao cháu T cho chị N1 nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho có ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Căn cứ bản tường trình ngày 19/10/2020 và biên bản ghi lời khai ngày 22/10/2020 thì cháu T có nguyện vọng sống cùng cha và ông bà nội. Xét thấy, trong quá trình nuôi dưỡng cháu T thì anh N3 đã thực hiện tốt nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T. Để ổn định sinh hoạt, học tập và tâm sinh lý của cháu T, căn cứ các điều 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị Nguyễn Thị Bích N1 yêu cầu thay đổi người nuôi con chung là yêu cầu giao cháu Nguyễn Thị Thanh T cho chị N1 nuôi dưỡng và yêu cầu anh N3 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật về tranh chấp "Yêu cầu thay đổi người nuôi con".

[2] Về nội dung: Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 90/2012/QĐST-HNGĐ ngày 6/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho đã ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Bích N1 và anh Nguyễn Thanh N3 là giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2008 cho anh N3 nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Chị N1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.1] Tại phiên tòa, chị Ông Hồng N2 – người đại diện theo ủy quyền của chị N1 yêu cầu giao cháu T cho chị N1 nuôi dưỡng và yêu cầu anh N3 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng vì hiện anh N3 đã có vợ và 2 con riêng, cháu T giới tính nữ nên anh N3 không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Còn anh N3 thì cho rằng chị N1 trong một thời dài không tới lui thăm nom con, hiện cháu T đang học rất giỏi và cháu T không đồng ý theo sống cùng chị N1.

[2.2] Xét thấy, sau khi anh N3 và chị N1 ly hôn thì cháu T sống với anh N3 và ông bà nội, được anh N3 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Theo biên bản ghi lời khai ngày 22/10/2020 tại Tòa án (BL 38) thể hiện cháu T có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha và ông bà nội. Đồng thời, theo biên bản xác minh ngày 27/10/2020 (BL 37) tại trưởng ấp L, xã Đ cũng thể hiện chị N1 ít đến thăm con, không thường xuyên sống tại địa phương, hiện cháu T rất được ông bà nội thương yêu và học tập rất tốt. Do đó, căn cứ vào nguyện vọng của cháu T, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung và để đảm bảo sự ổn định phát triển tâm sinh lý, ổn định cuộc sống của con chung, Hội đồng xét xử thấy cần thiết giao cháu T cho anh N3 tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

[2.3] Xét chị N1 cho rằng anh N3 có hành vi ngăn cản không cho chị chăm sóc, thăm nom con chung nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N1 được.

[3] Án phí sơ thẩm: Chị N1 phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Không **c**hấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Bích N1 v/v yêu cầu thay đổi người nuôi con là giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm

2008 cho chị Nguyễn Thị Bích N1 nuôi dưỡng và yêu cầu anh Nguyễn Thanh N3 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

2. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích N1 phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị N1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0002037 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND TP. M
- Chi cục THADS TP. M
- Các đương sự
- Lưu HSAV

Nguyễn Thị Hồng Nhật

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hồng Nhật